CTCP Sơn Đồng Nai (HNX: SDN)

FireAnt

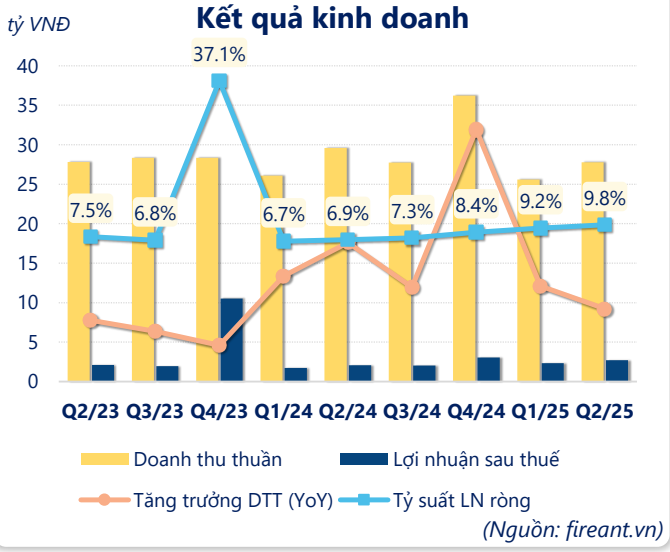
Ngày 30/06/2025	23,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	11.3%	-11.1%	-21.2%

ROE (Q2/25): 14.8% | +/- YoY: ▼ 11.1%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	27.8 tỷ VNĐ	▲ 2.20 ▲ 8.5%	▼ 1.80 ▼ 6.2%
LN gộp	8.33 tỷ VNĐ	▲ 0.46 ▲ 5.8%	▼ 0.16 ▼ 1.9%
LN thuần	2.64 tỷ VNĐ	▲ 0.57 ▲ 27.4%	▲ 0.86 ▲ 48.1%
LN sau thuế	2.71 tỷ VNĐ	▲ 0.36 ▲ 15.5%	▲ 0.65 ▲ 31.8%

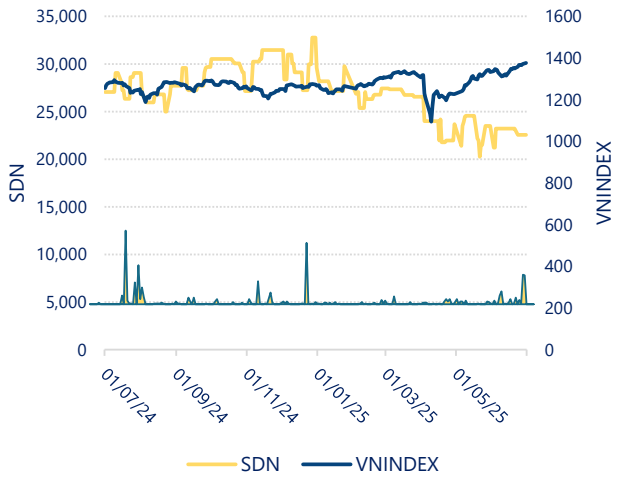
	6T 2025	YoY
DT thuần	53.4 tỷ VNĐ	▼ 2.30 ▼ 4.1%
LN gộp	16.2 tỷ VNĐ	▲ 0.40 ▲ 2.8%
LN thuần	4.70 tỷ VNĐ	▲ 1.55 ▲ 49.1%
LN sau thuế	5.06 tỷ VNĐ	▲ 1.27 ▲ 33.3%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

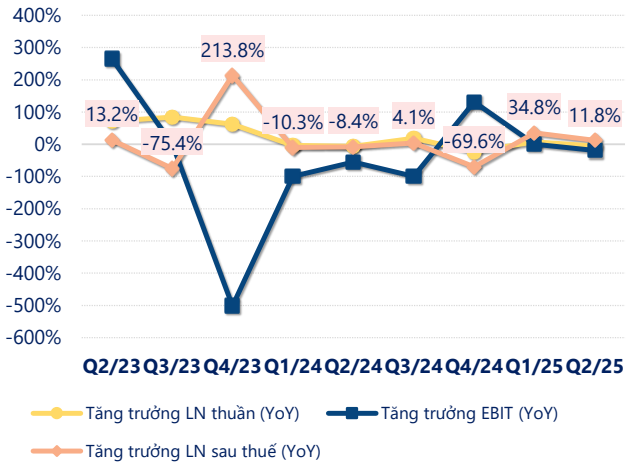
Lịch sử giá



CTCP Sơn Đồng Nai (HNX: SDN)

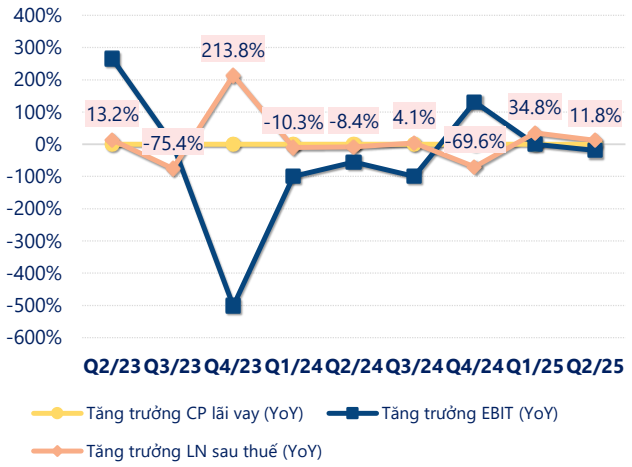
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



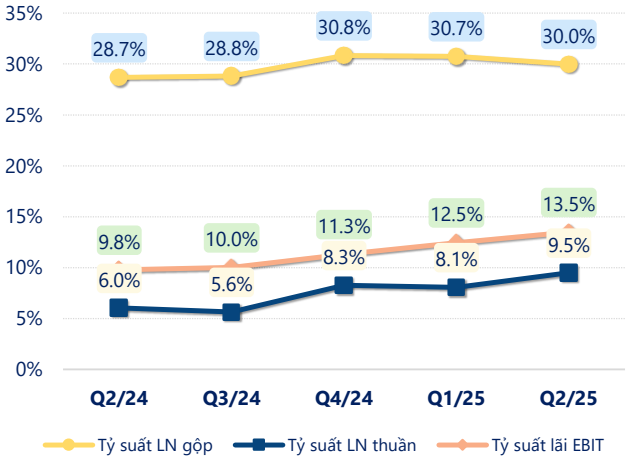
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



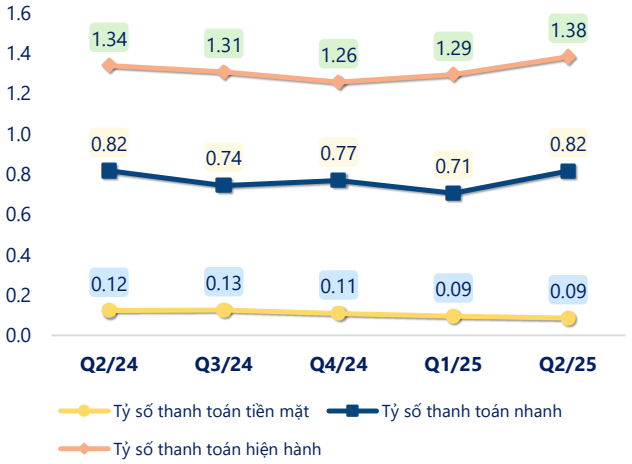
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



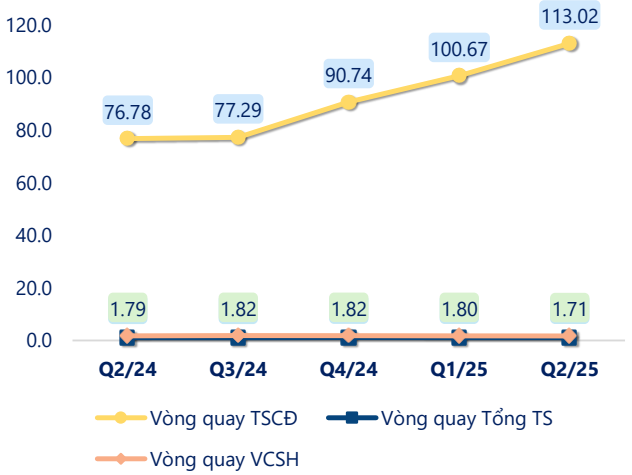
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



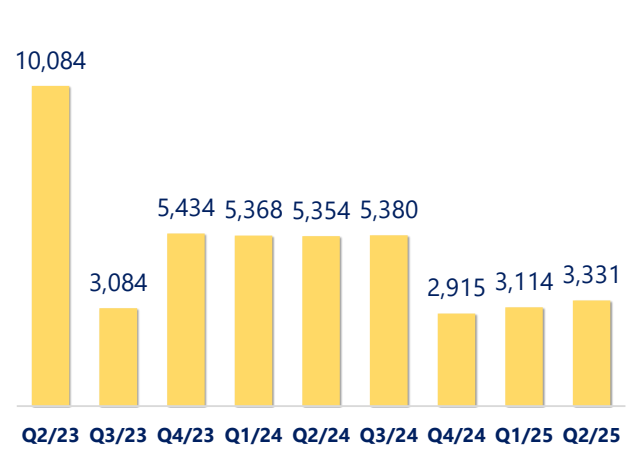
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

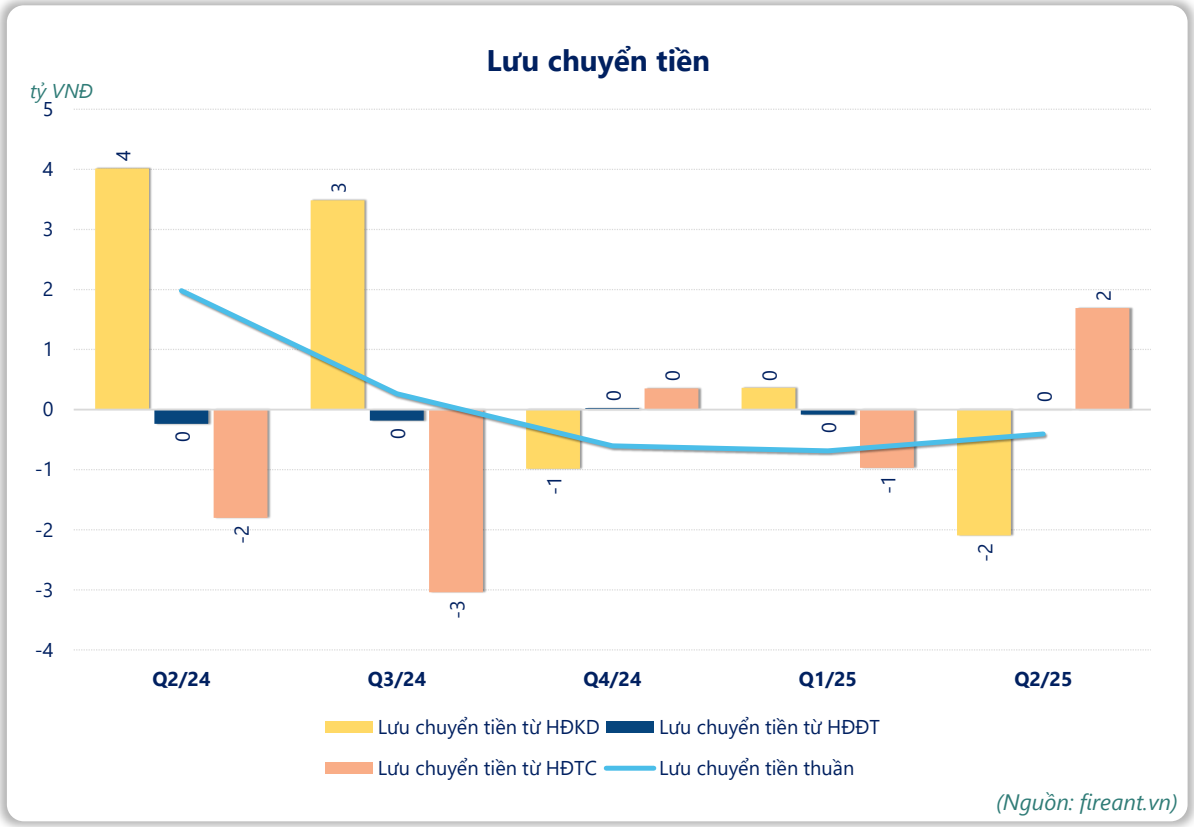


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Sơn Đồng Nai (HNX: SDN)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**27.8**	**29.6**	**-6.2%**	**53.4**	**55.7**	**-4.1%**
Giá vốn hàng bán	19.4	21.1	-7.9%	37.2	39.9	-6.9%
Lợi nhuận gộp	8.33	8.49	-1.9%	16.2	15.8	2.8%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.10	-98.8%	0.00	0.10	-96.5%
Chi phí TC	0.90	0.98	-7.8%	1.70	1.77	-3.7%
Chi phí lãi vay	0.28	0.28	-1.8%	0.53	0.55	-2.9%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.63	1.68	-2.8%	3.14	2.92	7.8%
Chi phí QLDN	**3.16**	**4.15**	**-23.9%**	**6.66**	**8.02**	**-17.1%**
LN thuần từ HĐKD	2.64	1.78	48.1%	4.70	3.15	49.1%
Lợi nhuận khác	**0.83**	**0.83**	**0.3%**	**1.70**	**1.64**	**3.9%**
LN trước thuế	3.47	2.61	32.9%	6.40	4.79	33.7%
Lợi nhuận sau thuế	**2.71**	**2.06**	**31.8%**	**5.06**	**3.79**	**33.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.71**	**2.06**	**31.8%**	**5.06**	**3.79**	**33.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)